

Số: 372/TM-KSBT

Kiên Giang, ngày 31 tháng 3 năm 2025

THƯ MỜI CHÀO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, các nhà cung cấp tại Việt Nam

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Kiên Giang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: **Mua vật tư y tế, vật tư tiêu hao phục vụ cho công tác chuyên môn của đơn vị năm 2025** tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Kiên Giang với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Kiên Giang.
Địa chỉ: Lô D11 Tuệ Tĩnh, phường Vĩnh Lạc, Thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

2. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp hoặc chuyển phát nhanh (02 bản chính có ký thủ trưởng, đóng dấu) tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Kiên Giang. Địa chỉ: Lô D11 Tuệ Tĩnh, phường Vĩnh Lạc, Thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang vào giờ hành chính các ngày trong tuần từ thứ Hai đến thứ Sáu.

- Đồng thời gửi file mềm word/excel và bản scan PDF theo địa chỉ email: khoaduoccdckg@gmail.com

3. Thời hạn nhận báo giá: Từ 08h00 ngày 01/4/2025 đến hết ngày 11/4/2025.

Các báo giá nhận sau thời điểm trên sẽ không được xem xét.

4. Thời hạn hiệu lực báo giá: Đến hết ngày 31/12/2025.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục vật tư y tế, vật tư tiêu hao mô tả chi tiết theo phụ lục đính kèm
2. Địa điểm cung cấp, các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, bảo quản vật tư y tế, vật tư tiêu hao như sau:

- Địa điểm cung cấp: Kho Dược - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Kiên Giang. Địa chỉ: Lô D11 lạc Hồng, phường Vĩnh Lạc, Thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- Hàng hóa được giao mới 100%, chưa qua sử dụng, được bảo quản và đảm bảo chất lượng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

3. Hồ sơ báo giá bao gồm:

Chúng tôi trân trọng mời Quý công ty tham gia chào giá theo chủng loại và số lượng cụ thể: *tại phụ lục kèm theo.*

- Yêu cầu:

+ Phiếu chào giá phải thể hiện rõ:

- Đơn giá bao gồm: VAT, phí vận chuyển, thời gian có giá trị báo giá.
- Thông tin hàng hoá: tên loại hàng hoá, tên thương mại, quy cách đóng gói, đơn vị tính, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn chất lượng, số đăng ký hoặc số giấy phép nhập khẩu (nếu có), hãng sản xuất, nước sản xuất...

+ Đơn vị gửi kèm báo giá và các loại giấy tờ chứng minh năng lực của đơn vị: *Giấy phép kinh doanh, hợp đồng tương tự đã thực hiện (nếu có)*

Trân trọng !

Nơi nhận:

- Các công ty, đơn vị;
- Lưu: VT, Dược – VTYT.



Trần Thế Vinh

PHỤ LỤC

(Kèm theo Thư mời báo giá số: 872/TM-KSBT ngày 31/3/2025 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Kiên Giang)

STT	Tên Hóa chất (Tên dùng chung không ghi tên thương mại)	Thành phần, tiêu chí, thông số kỹ thuật cơ bản	Tiêu chuẩn chất lượng	Đơn Vị Tính	Số lượng	Ghi chú
I	Phần 1: Vật tư tiêu hao phòng, chống dịch bệnh	Tổng cộng: 01 món				
1	Xà bông cục	Xà bông cục bảo vệ khỏi vi khuẩn. Thành phần chính như sodium laureth sulfate, sorbitol, triclosan... Bột kem chứa trong sản phẩm có thể thấm sâu vào các lỗ chân lông, bảo vệ da bạn khỏe mạnh, mềm mại và mịn màng Quy cách: ≥ 90g	Iso hoặc tương đương	Cục	28,250	CT Covid - 19: 11.000 cục CT PCTCM: 12.250 cục CT PC dịch cúm: 5.000 cục
II	Phần 2: Vật tư y tế phòng, ngừa bệnh đái tháo đường	Tổng cộng: 01 món				
1	Que thử đường	Dòng máy phù hợp: SD Codefree - Thành phần hoạt tính: Men Glucose oxidase (GOD) 300 đơn vị, Kali ferricyanide (chất trung gian) 9,0 mg - Quy cách đóng gói: 50 que/hộp (2 lọ 25 que/hộp) - Lượng máu: 0.9 µL (microliter) - Thời gian đo: 5 giây - Phạm vi kiểm tra: 10~600 mg/dL - Men que thử: GOD/GDH – FDA - Công nghệ mã hoá: Không mã hoá - Điều kiện hoạt động: 10°C – 45°C - Độ ẩm: 10-85% - Mã sản phẩm: Codefree-50	Iso hoặc tương đương	Test	12,950	

STT	Tên Hóa chất (Tên dùng chung không ghi tên thương mại)	Thành phần, tiêu chí, thông số kỹ thuật cơ bản	Tiêu chuẩn chất lượng	Đơn Vị Tính	Số lượng	Ghi chú
III	Phần 3: Y dụng cụ dùng xét nghiệm nước, thực phẩm	Tổng cộng: 34 món				
1	Giấy lau kính hiển vi	Giấy lau kính hiển vi 90x72mm. Được sử dụng để loại bỏ độ ẩm, bảo vệ thấu kính và các bề mặt quang học khác được làm từ thủy tinh, thạch anh hoặc nhựa không bị trầy xước. Quy cách đóng gói: 500 tờ/hộp	Iso hoặc tương đương	Hộp	1	
2	Hộp đựng lam kính 25 vị trí	Làm bằng vật liệu ABS chắc chắn, có 25 vị trí	Iso hoặc TCCS	Cái	2	
3	Khẩu trang than hoạt tính 3M	cấu tạo từ 5 lớp vải không dệt, giấy sợi hoạt tính, màng lọc tích điện. Có thanh nẹp mũi.	Iso hoặc tương đương	Cái	50	
4	Panh y tế 18 cm	Panh thẳng, không mẫu, được làm từ thép không gỉ, dài 18 cm	TCCS	Cây	3	
5	Kéo Inox	Kéo được làm từ Inox 304, độ dày 0,6mm, dài 16cm, hai đầu nhọn	TCCS	Cây	5	
6	Cồn 90 ⁰	Công thức C ₂ H ₆ O hoặc C ₂ H ₅ OH. Nồng độ 90%.	TCCS	lít	5	

STT	Tên Hóa chất (Tên dùng chung không ghi tên thương mại)	Thành phần, tiêu chí, thông số kỹ thuật cơ bản	Tiêu chuẩn chất lượng	Đơn Vị Tính	Số lượng	Ghi chú
7	Cồn 70 ⁰	Cồn 70 độ sát trùng ngoài da	TCCS	lít	10	
8	Ống Cryovials nắp vặn 2ml	Được thiết kế để lưu trữ vật liệu sinh học ở nhiệt độ thấp tới -196 °C. (Nitơ lỏng nhưng ở trạng thái khí). Cryovials có in phân cấp và có vùng đánh dấu màu trắng để nhận dạng mẫu. Mũ và ống đều có cùng hệ số giãn nở, hơn nữa nâng cao chất lượng chống rò rỉ của chúng ở nhiệt độ thay đổi. Nắp được sản xuất bằng polyetylen và có vòng chữ O bằng silicon đảm bảo không bị rò rỉ. Ren vặn bên ngoài: Giảm thiểu lưu giữ chất lỏng. Sản xuất : các nước thuộc khối G7 hoặc tương đương	Iso hoặc tương đương	Cái	1000	
9	Bình cầu thủy tinh đáy bằng (250ml)	Độ dày thành bình đồng nhất, lý tưởng cho các ứng dụng có nhiệt độ cao. Hình tròn giúp độ đồng nhất nhiệt tốt. Bình có đường kính cổ từ 65 mm trở lên, được gia cố thêm vành. Dung tích 250 ml	Iso hoặc tương đương	Cái	40	
10	Phễu thủy tinh (Đường kính 60mm)	Chất liệu: thủy tinh; Chịu nhiệt và hoá chất ăn mòn. Kích thước 60mm; Dùng để lọc tách chất lỏng ra khỏi chất rắn và ngược lại	Iso hoặc tương đương	Cái	10	
11	Giá đỡ buret 70x40x30cm, sắt, màu trắng	Kích thước: 70 x 40 x 30cm; Đặc điểm: Sắt và có màu trắng; Công dụng: Đây là dụng cụ hỗ trợ cho buret với chức năng làm giá đỡ.	Iso hoặc tương đương	Cái	2	

STT	Tên Hóa chất (Tên dùng chung không ghi tên thương mại)	Thành phần, tiêu chí, thông số kỹ thuật cơ bản	Tiêu chuẩn chất lượng	Đơn Vị Tính	Số lượng	Ghi chú
12	Giá đỡ pipet – 94 lỗ 48 x 23cm	Sản xuất từ chất liệu nhựa: polypropylene. Có thể giữ đứng lên đến 94 pipet thí nghiệm. Đặc tính xoay của giá cho phép xoay trục 1 cách nhẹ nhàng 360 độ. Phần đĩa trên có lỗ, giúp cố định pipet theo chiều dọc chính xác và chắc chắn. Nước hay chất lỏng từ pipet chảy xuống mặt chân giá đỡ cố định dưới cùng. Kích thước: chiều cao 48cm, đường kính 23cm	Iso hoặc tương đương	Cái	2	
13	Quả bóp cao su 1 van	Chất liệu cao su tự nhiên, không nhòe màu, an toàn khi sử dụng. Cấu tạo: Quả bóp cao su 1 van chỉ gồm một quả bóng cao su rỗng và một van duy nhất. Quả bóp cao su 1 van 60ml. Công dụng: Quả bóp được sử dụng kết hợp với pipet thủy tinh để hút chất lỏng từ bình chứa vào pipet và di chuyển sang bình chứa khác, ống nghiệm,... với một thể tích xác định.	TCCS	Cái	5	
14	Bình định mức 10 ml	Bình định mức 10ml, vạch xanh, nút nhựa, A – 246781 – Duran được làm từ chất liệu thủy tinh có khả năng chịu nhiệt cao. Dễ dàng ghi chú trên vùng nhãn rộng và đọc kết quả nhờ thang chia vạch rõ ràng, chính xác với vạch chia màu xanh.	Iso hoặc tương đương	Cái	10	

STT	Tên Hóa chất (Tên dùng chung không ghi tên thương mại)	Thành phần, tiêu chí, thông số kỹ thuật cơ bản	Tiêu chuẩn chất lượng	Đơn Vị Tính	Số lượng	Ghi chú
15	Bình định mức nâu 200 ml	Bình định mức màu nâu 200ml, vạch xanh, nút nhựa. Bình định mức isolab được sản xuất từ thủy tinh chất lượng cao borosilicate 3.3 có khả năng chống nhiệt và hóa chất. Trên các bình được đánh dấu vạch xanh để người nhìn dễ dàng quan sát.	Iso hoặc tương đương	Cái	5	
16	Cốc có mỏ 50 ml	Cốc đốt thấp thành có mỏ dung tích 50 ml. Có vạch chia thể tích. Chất liệu thủy tinh. Vạch chia và mực in màu trắng. Loại thấp thành. Có mỏ để rót. Chức năng: chứa hóa chất, đông hóa chất thí nghiệm.	Iso hoặc tương đương	Cái	5	
17	Bình tam giác 100 ml	Bình tam giác cổ hẹp thành dày dung tích 100ml. Tăng khả năng chịu lực nhờ tăng độ dày thành. Vành dày, cứng. Độ dày của thành đồng nhất. Đã được Duran kiểm chứng. Có thể hấp tiệt trùng. Vạch chia đọc dễ dàng. Độ bền cao	Iso hoặc tương đương	Cái	10	
18	Muỗng lấy hoá chất thủy tinh chịu nhiệt 20cm	Muỗng lấy hoá chất thủy tinh chịu nhiệt 20cm. Chất liệu: thủy tinh BOROSILICAT cứng cáp, chịu nhiệt, rất dày dặn. Dùng để lấy hóa chất dạng bột trong phòng thí nghiệm, có thể dùng nung nóng hoá chất	Iso hoặc tương đương	Cái	5	
19	Bình tia nhựa miệng rộng	Bình tia nhựa miệng rộng, vai nghiêng, LDPE, nắp trắng Azlon. Sản phẩm được sử dụng để đựng dung môi, dùng trong phòng thí nghiệm. Chất liệu :nhựa LDPE. Nắp vận trắng xoay chặt chẽ, không gây rò rỉ, nắp và vòi phun dính liền nhau	TCCS	Cái	3	

STT	Tên Hóa chất (Tên dùng chung không ghi tên thương mại)	Thành phần, tiêu chí, thông số kỹ thuật cơ bản	Tiêu chuẩn chất lượng	Đơn Vị Tính	Số lượng	Ghi chú
20	Giấy lọc Whatman 1 (Qualitative) Diameter 110mm	Giấy lọc định tính số 1, lọc trung bình - nhanh, kích thước lỗ lọc 11µm, đường kính 110mm. Ứng dụng: lọc cặn dung dịch, hóa chất trong PTN	Iso hoặc tương đương	Hộp	1	
21	Hộp petri nhựa tiệt trùng 60*15mm	Dùng cấy vi sinh đường kính 60*15mm, tiệt trùng. quy cách đóng gói 20 bộ/gói, thùng 25 gói.	Iso hoặc tương đương	Bộ	500	
22	Giấy màng lọc	Dùng lọc vi khuẩn trong nước. Kích thước lỗ lọc 0,2 µm , đường kính 47 mm. Sản xuất: Các nước Châu Âu hoặc các nước thuộc khối G7 hoặc tương đương Quy cách đóng gói 1 hộp 100 miếng lọc.	Iso hoặc tương đương	Hộp	3	
23	Giấy màng lọc	Dùng lọc vi khuẩn trong nước. Kích thước lỗ lọc 0,45 µm , đường kính 47 mm. Sản xuất: Các nước Châu Âu hoặc các nước thuộc khối G7 hoặc tương đương Quy cách đóng gói 1 hộp 100 miếng lọc.	Iso hoặc tương đương	Hộp	3	
24	Đầu col xanh thể tích 1000µl	Đầu col xanh có hình dạng côn, không có đầu lọc. Được làm bằng nhựa PP chất lượng cao và không chứa kim loại	Iso hoặc tương đương	Cái	500	
25	Quả bóp cao su	Quả bóp cao su 1 van 60ml, màu sắc đỏ, làm bằng cao su tự nhiên kháng hóa chất tốt	TCCS	Cái	2	

STT	Tên Hóa chất (Tên dùng chung không ghi tên thương mại)	Thành phần, tiêu chí, thông số kỹ thuật cơ bản	Tiêu chuẩn chất lượng	Đơn Vị Tính	Số lượng	Ghi chú
26	Chổi đuôi chồn nhỏ để rửa Tupe thủy tinh cao 20 cm x 1,5	Sản xuất từ cước trắng, giúp vệ sinh sạch sẽ các loại ống nghiệm, chiều dài 30cm.	Iso hoặc tương đương	Cây	5	
27	Đĩa Petri thủy tinh kích cỡ 90x15mm	Đĩa Petri thủy tinh kích cỡ 90x15mm Đường kính: 15 - 90mm. - Chiều cao: 15 - 20mm. - Bề mặt để và nắp phẳng. Làm bằng thủy tinh trong suốt, đồng nhất, thuận tiện cho cấy vi khuẩn và quan sát. Cho phép phân bố agar đồng nhất và đảm bảo quan sát rõ. Chịu được nhiệt độ cao	Iso hoặc tương đương	Cặp	50	
28	Cốc có mỏ 1000ml	Cốc thủy tinh có quai, có vạch chia, chịu nhiệt độ cao, dung tích 1000ml, có mỏ rót.	Iso hoặc tương đương	Cái	5	
29	Cốc có mỏ 500ml	Cốc thủy tinh có quai, có vạch chia, chịu nhiệt độ cao, dung tích 500ml, có mỏ rót	Iso hoặc tương đương	Cái	5	
30	Cốc có mỏ 250ml	Cốc thủy tinh có quai, có vạch chia, chịu nhiệt độ cao, dung tích 250ml, có mỏ rót	Iso hoặc tương đương	Cái	5	
31	Thìa mức hóa chất inox 2 đầu	Sản xuất bằng inox chất lượng cao, hạn chế ăn mòn và sử dụng bền thời gian, Thiết kế hai đầu muỗng một đầu nhỏ, một đầu lớn	Iso hoặc tương đương	Cái	10	

STT	Tên Hóa chất (Tên dùng chung không ghi tên thương mại)	Thành phần, tiêu chí, thông số kỹ thuật cơ bản	Tiêu chuẩn chất lượng	Đơn Vị Tính	Số lượng	Ghi chú
32	Đũa thủy tinh	Đũa thủy tinh, chịu nhiệt độ cao, kháng hóa chất tốt, dài 30cm	Iso hoặc tương đương	Cây	20	
33	Bình đựng nước cất có vòi (10 lit)	Dung tích 1000ml, màu trắng, làm bằng nhựa HDPE	Iso hoặc tương đương	Bình	1	
34	Túi dập mẫu có cột lọc	Túi dập mẫu có lót lọc vô trùng, làm bằng nhựa Polyethylene terephthalate (PET) hoặc Polyethylene đảm bảo độ bền trong quá trình dập mẫu, màng lọc có lỗ lọc 330 microns, thể tích 400, kích thước 140 x 300mm.	Iso hoặc tương đương	Cái	500	